

LỰA CHỌN TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG DÂN GIAN ỨNG DỤNG TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ THAO NGOẠI KHÓA CHO SINH VIÊN KHỐI SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

NCS. Dương Xuân Lượng¹; PGS.TS Vũ Đức Thu

Tóm tắt: Từ sưu tập các trò chơi dân gian vùng Tây Bắc, khảo sát các tiêu chí lựa chọn trò chơi vận động (TCVĐ) dân gian, làm cơ sở lựa chọn các TCVĐ dân gian trong hoạt động thể thao ngoại khóa cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc.

Từ khóa: Trò chơi vận động dân gian, đại học Tây Bắc

Abstract: The collection of folk games in the Northwest and survey on the selection criteria for folk active games serve as a basis for choosing folk active games in extracurricular sports activities for students majoring in pedagogy at Tay Bac University.

Keywords: Folk active games, Tay Bac University

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trò chơi dân gian (TCDG) là một hoạt động đặc thù chỉ có trong xã hội loài người, được nhân dân sáng tạo ra từ thực tiễn cuộc sống, được lưu truyền tự nhiên qua nhiều thế hệ và luôn được cải biên, bổ sung cho phù hợp với từng nơi, từng lúc, nhằm thỏa mãn nhu cầu về vui chơi giải trí, giao lưu văn hóa và phát triển các mặt thể chất, tinh thần của con người. Các trò chơi là sản phẩm văn hoá, thể hiện trí thông minh và sự sáng tạo của con người. Lịch sử trò chơi dân gian gắn liền với lịch sử sáng tạo, thể hiện trình độ phát triển trí tuệ của con người theo thời gian. Từ những trò chơi dân gian đơn giản, có tính cơ học đến những trò chơi có sự tham gia của khoa học - công nghệ là một quá trình phát triển lâu dài trong lịch sử. Ngày nay, hàng trăm loại hình thể thao có khả năng đáp ứng nhu cầu giải trí của con người, nhưng con người vẫn sẽ còn tiếp tục sáng tạo ra những môn thể thao mới từ trò chơi dân gian.

Từ cơ sở tiếp cận, nhằm ứng dụng TCVĐ dân gian cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc, sử dụng như một loại bài tập thể chất, cần xác định các tiêu chí, làm cơ sở lựa chọn TCVĐ dân gian trong số các trò chơi dân gian

vùng Tây Bắc.

Bài báo sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy gồm: phân tích, tổng hợp tài liệu; phỏng vấn và toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Tiêu chí lựa chọn TCVĐ dân gian

TCVĐ dân gian và thể thao dân tộc là một trong những phương tiện cơ bản của GDTC, được hình thành trong lịch sử, gắn liền với truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, trở thành một phần của nét đẹp văn hóa Việt Nam. Trong khi thực hiện các nhiệm vụ của trò chơi, mỗi người trong từng “vai trò” của mình phải sử dụng các hoạt động như: nói, hát, trả lời, đi, chạy, nhảy, ném, vỗ, đập, leo, mang, vác, bò, trườn, vượt qua chướng ngại vật, tự bảo vệ mình hoặc bảo vệ đồng đội...

Trong giáo dục thể chất, TCVĐ vừa là một phương tiện vừa là phương pháp tập luyện hữu hiệu nhằm phối hợp hoạt động một cách hữu cơ với việc rèn luyện thân thể. TCVĐ là một hình thức giáo dục thể chất được vận dụng rộng rãi trong nhà trường các cấp.

Trên cơ sở những tài liệu đã tổng hợp được, có thể tạm phân loại trò chơi ở dân gian nước ta thành 5 loại sau: Trò chơi mang ý nghĩa tín ngưỡng; Trò chơi giải trí; Trò chơi thi tài thi khéo; TCVĐ, trò chơi thi đấu thể thao.

Kết quả khảo sát thông qua ý kiến tư vấn của 2 nhóm độc lập, trình bày ở bảng 1.

Qua kết quả ở bảng 1, cho thấy các tiêu chí xác định trò chơi dân gian là TCVĐ phát triển thể chất, được cả 2 nhóm cán bộ chuyên môn, đồng tình cao, với hệ số tương tự chặt đến rất chặt, cụ thể: Tiêu chí về điều kiện hội tụ của trò chơi, từ 0.92-0.93; Tiêu chí đặc tính của trò chơi, từ 0.80-0.93; Tiêu chí tính chất của trò chơi, từ 0.85-0.96; Tiêu chí mục đích của trò chơi, từ 0.70-0.97 ($p < 0.01$).

2.2. Lựa chọn TCVĐ dân gian từ các trò chơi dân gian vùng Tây Bắc

TCVĐ là những hoạt động tự nhiên, xã hội của con người, là nguồn gốc phát sinh ra trò chơi.

Bảng 1. Tiêu chí lựa chọn các TC dân gian dân tộc phía Bắc làm TCVĐ phát triển thể chất

TT	Tiêu chí	Ý kiến cán bộ TDTT (n=20)			Ý kiến giảng viên TDTT (n=23)			r
		Tán thành	Phân vân	Không tán thành	Tán thành	Phân vân	Không tán thành	
1	Điều kiện hội tụ của trò chơi							
	Xây dựng bầu không khí	14	5	1	14	4	5	0.92
	Rèn luyện kỹ năng	15	5	0	20	1	2	0.93
	Giáo dục chiều sâu	15	5	0	20	1	2	0.93
2	Đặc tính của trò chơi							
	Biểu hiện một cách toàn diện các kỹ xảo, các phẩm chất thể lực, trí tuệ, sáng tạo vận động	11	7	2	18	2	3	0.80
	Mỗi thành viên phải có tính độc lập, sáng tạo giải quyết mọi tình huống khi chơi	15	5	0	20	1	2	0.93
	Thể hiện rõ các đặc điểm phẩm chất đạo đức, tính cách của cá nhân	14	5	1	16	3	4	0.93
3	Tính chất của trò chơi							
	Sự năng động của trò chơi	10	5	5	15	8	0	0.85
	Không gian của trò chơi	14	5	1	14	4	5	0.92
	Mức độ của trò chơi	12	3	5	16	4	3	0.96
4	Mục đích của trò chơi							
	Trò chơi rèn luyện thể lực	14	2	4	13	7	3	0.84
	Trò chơi luyện giác quan	12	6	2	12	4	7	0.70
	Trò chơi rèn luyện trí nhớ	10	4	6	16	3	4	0.97
	Trò chơi tập nhanh nhẹn	14	2	4	20	1	2	0.99
	Trò chơi luyện tinh thần đồng đội	12	5	3	16	3	4	0.96
5	Quy tắc của trò chơi							
	Tính tư tưởng của trò chơi	12	6	2	15	6	2	0.99
	Tính mô phỏng của trò chơi	14	4	2	14	4	5	0.97
	Tính định mức lượng vận động	18	2	0	12	4	7	0.89

Bảng 2. Kết quả lựa chọn các TCVĐ dân gian vùng Tây Bắc ứng dụng trong ngoại khóa thể thao cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc

TT	Trò chơi	Ý kiến cán bộ TDTT (n=20)			Ý kiến giảng viên TDTT (n=23)			r
		Tán thành	Phân vân	Không tán thành	Tán thành	Phân vân	Không tán thành	
1	Đu dây (Khí choong cha)	11	7	2	18	2	3	0.80
2	Trò chơi vượt suối	15	5	0	20	1	2	0.93
3	Bịt mắt bắt dê	14	5	1	16	3	4	0.93
4	Tỏ kén lanh (Chơi gậy hạt đỏ)	10	5	5	15	8	0	0.85

Bảng 2. Kết quả lựa chọn các TCVD dân gian vùng Tây Bắc ứng dụng trong ngoại khóa thể thao cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc

5	Chơi lò cò	14	5	1	14	4	5	0.92
6	Lò cò 3 người	15	4	1	20	1	2	0.97
7	Bịt mắt đánh trống	15	5	0	20	1	2	0.93
8	Trò chơi ống thốt	8	5	7	1	8	14	0.37
9	Pay tin pheo (Đi cà kheo)	10	5	5	15	8	0	0.85
10	Chơi đảo hạt đỏ	10	5	5	12	5	6	0.99
11	Khí ma (cười ngựa)	12	3	5	16	4	3	0.96
12	Chơi đu quay	10	5	5	12	5	6	0.99
13	Trò chơi Tu Lu (Đánh quay)	14	5	1	14	4	5	0.92
14	Tó ma le	18	2	0	12	4	7	0.89
15	Tó Cối (Đấu gối)	14	5	1	16	3	4	0.93
16	Húa phết (săn vịt)	5	7	8	3	13	7	0.56
17	Tó én (Đánh yến)	15	5	0	20	1	2	0.93
18	Tu Nénh (Bắn nỏ)	10	4	6	19	3	1	0.91
19	Kéo tay	14	2	4	15	5	3	0.95
20	Kéo dây	12	6	2	18	2	3	0.89
21	Bắt cá (Húa Pa)	4	5	11	6	10	7	0.15
22	Tung còn (Tót con)	14	2	4	20	1	2	0.99
23	Ném Pao (Lảy pao)	12	5	3	16	3	4	0.96
24	Xoay gậy	18	2	0	12	4	7	0.89
25	Đấu vật tay	12	6	2	15	6	2	0.99
26	Cầu độc mộc	11	5	4	11	6	4	0.98
27	Đẩy gậy	18	2	0	12	4	7	0.89
28	Hát dưới trăng	1	4	15	5	13	5	0.31
29	Chùm câu đố vui về hoa, quả và chim	8	7	5	12	2	9	0.11
30	Nhảy que	15	5	0	20	1	2	0.93
31	Đánh mông	15	4	1	12	5	6	0.94
32	Lảy cò (Oằn tù tù)	15	4	1	12	5	8	0.80
33	Nhảy lửa	6	8	6	5	7	11	0.19
34	Vật chày (Ấn đầu chày)	15	4	1	12	5	8	0.80
35	Chỉ ngón tay	11	5	4	11	6	4	0.98
36	Num num tàu tàu	1	5	14	11	1	13	0.37
37	Tham ngu (Hỏi rần).	13	5	2	6	5	14	0.64
38	Đua thuyền	10	5	5	6	6	13	0.50
39	Vây lưới bắt cá	12	3	5	16	4	5	0.99
40	Tà cày (Chọi gà)	3	5	12	9	8	8	0.67

Ngày nay, hầu hết những TCVĐ được sử dụng trong giáo dục thể chất đã mang sẵn tính mục đích một cách rõ ràng. TCVĐ mang đặc tính thi đua rất cao. Mỗi trò chơi thường có những qui tắc, luật lệ nhất định, nhưng cách thức để đạt được đích lại rất đa dạng, trong khi đó bản thân trò chơi lại mang tính thi đua và sự tự giác rất cao. Vì vậy, khi đã tham gia trò chơi, người chơi thường vận dụng hết khả năng sức lực, sự tập trung chú ý, trí thông minh và sự sáng tạo của mình. Trong trường học, TCVĐ, trong đó có TCVĐ dân gian được sử dụng như một bài tập thể chất.

Từ cơ sở các tiêu chí xác định các TCVĐ dân gian trong các trò chơi dân gian các dân tộc vùng Tây Bắc, thông qua khảo sát ý kiến 2 nhóm tư vấn độc lập, trình bày ở bảng 2.

Qua kết quả ở bảng 2, cho thấy 30/40 TCVĐ dân gian, có thể sử dụng trong hoạt động ngoại khóa thể thao cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc ($p < 0.01$).

3. KẾT LUẬN

Xác định các tiêu chí lựa chọn TCVĐ dân gian, đã được sự đồng thuận cao của cả 2 nhóm đối tượng khảo sát là cán bộ tư vấn, với các tiêu chí: Điều kiện hội tụ của trò chơi; Đặc tính của trò chơi; Tính chất của trò chơi; Mục đích của trò chơi; Quy tắc của trò chơi. Từ cơ sở các tiêu chí xác định các TCVĐ dân gian; đã lựa chọn được 30/40 TCVĐ dân gian có thể sử dụng trong hoạt động ngoại khóa thể thao cho sinh viên khối sư phạm Trường Đại học Tây Bắc ($p < 0.01$).



Ảnh minh họa

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Thị Hoà (2004), “Một vài kiến nghị về việc bảo tồn các trò chơi dân gian trẻ em trong nhà trường hiện nay”, *Tạp chí văn hoá dân gian*, số 6/2004.
2. Phạm Thị Thúy Nguyệt (2012), “Sự chuyển dịch văn hóa truyền thống vào đời sống internet ở Việt Nam”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, số 340, 10/2012.
3. Giang Quân (2012), *Trò chơi dân gian*, Tham luận hội thảo Phát huy di sản văn hóa dân gian, thực trạng và nhu cầu phát triển, Hà Nội.
4. Lê Anh Thơ (1996), *Nghiên cứu sử dụng một số TCVĐ dân gian trong giáo dục thể chất cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi*, Luận án Phó tiến sĩ giáo dục học, Viện khoa học TĐTT.
5. Nguyễn Toán (2013), *Khảo luận về thể dục thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: trích từ kết quả nghiên cứu của LATS “Nghiên cứu phát triển trò chơi vận động dân gian và thể thao dân tộc cho sinh viên khối sư phạm trường Đại học Tây Bắc“, NCS Dương Xuân Lượng, 2022.

Ngày nhận bài: 12/7/2021; **Ngày duyệt đăng:** 16/9/2021